

ĐỊA LÍ 10- CƠ BẢN



Những hoạt động trên là của ngành nào?



Thương mại

ĐỊA LÝ 10- CƠ BẢN

Bài 40: ĐỊA LÝ NGÀNH THƯƠNG MẠI



NỘI DUNG BÀI HỌC



I. Khái niệm về thị trường

II. Ngành thương mại

III. Đặc điểm thị trường thế giới

**IV. Các tổ chức thương mại thế giới
(Giảm tải)**

I. KHÁI NIỆM VỀ THỊ TRƯỜNG

1. Khái niệm

Thị trường
là gì?



Bên mua

Bên bán



Thị trường là nơi gặp gỡ giữa người bán (bên bán) và người mua (bên mua).

I. KHÁI NIỆM VỀ THỊ TRƯỜNG

1. Khái niệm

SƠ ĐỒ ĐƠN GIẢN VỀ HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Hàng hóa là vật được mang ra trao đổi trên thị trường.



Hàng hóa, dịch vụ được trao đổi

Bên Bán

Bên Mua

H
Vật ngang giá
là gì?

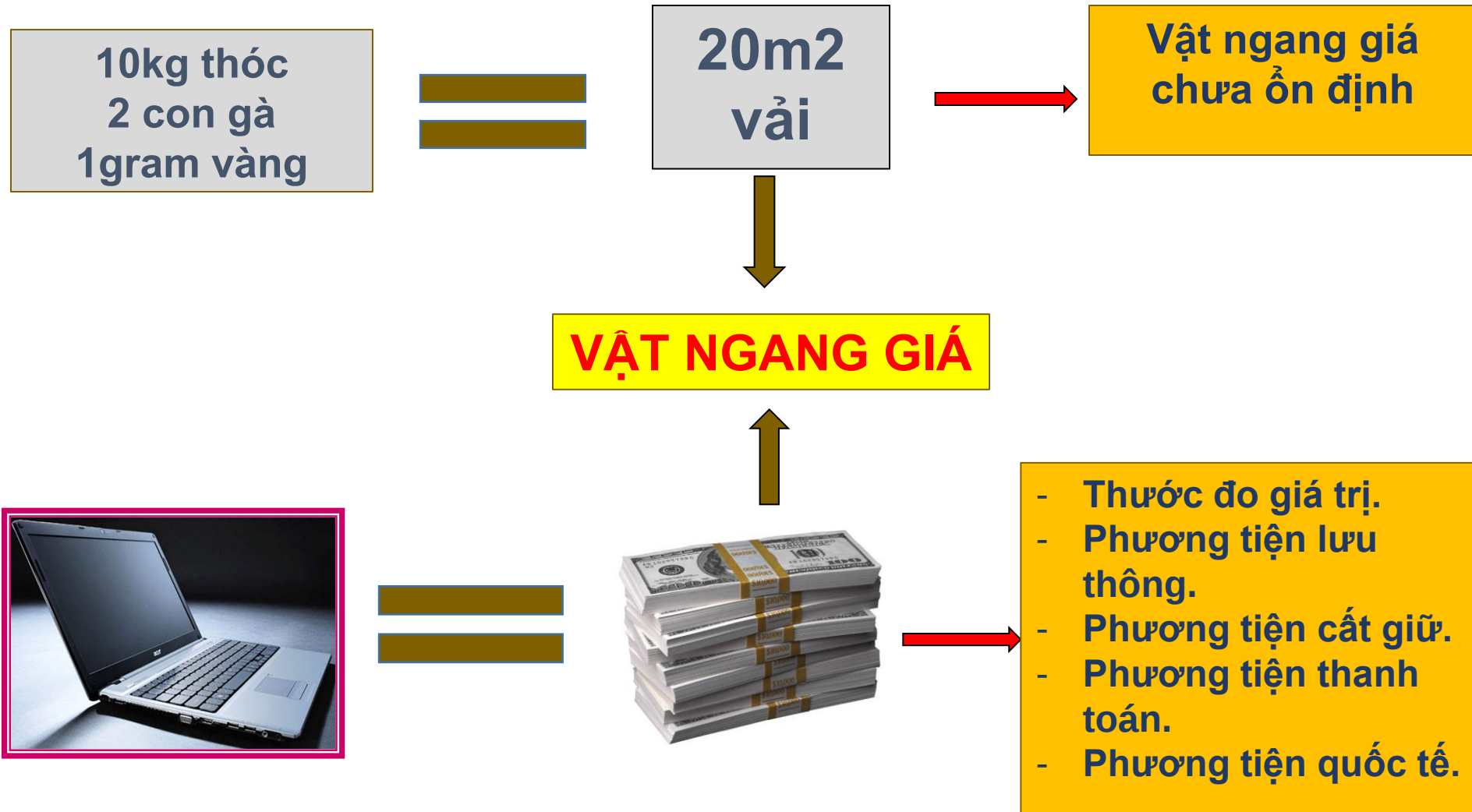
Vật ngang giá(tiền, vàng...)



Vật ngang giá là thước đo giá trị hàng hóa và dịch vụ

I. KHÁI NIỆM VỀ THỊ TRƯỜNG

1. Khái niệm



I. KHÁI NIỆM VỀ THỊ TRƯỜNG

2. Quy luật hoạt động của thị trường

Thị trường hoạt động theo quy luật cung cầu



CUNG > CẦU

Hàng hóa nhều,
giá rẻ.



CUNG < CẦU

Hàng hóa khanh
hiếm, giá cao.



CUNG = CẦU

Hàng hóa ổn định
Giá cả hợp lí

Tiếp cận thị
trường
MARKETING

THỊ TRƯỜNG
KHÔNG
ỔN ĐỊNH

THỊ TRƯỜNG
ỔN ĐỊNH

I. KHÁI NIỆM VỀ THỊ TRƯỜNG

2. Quy luật hoạt động của thị trường

=> Thị trường hoạt động theo quy luật cung cầu nên thị trường luôn biến động.

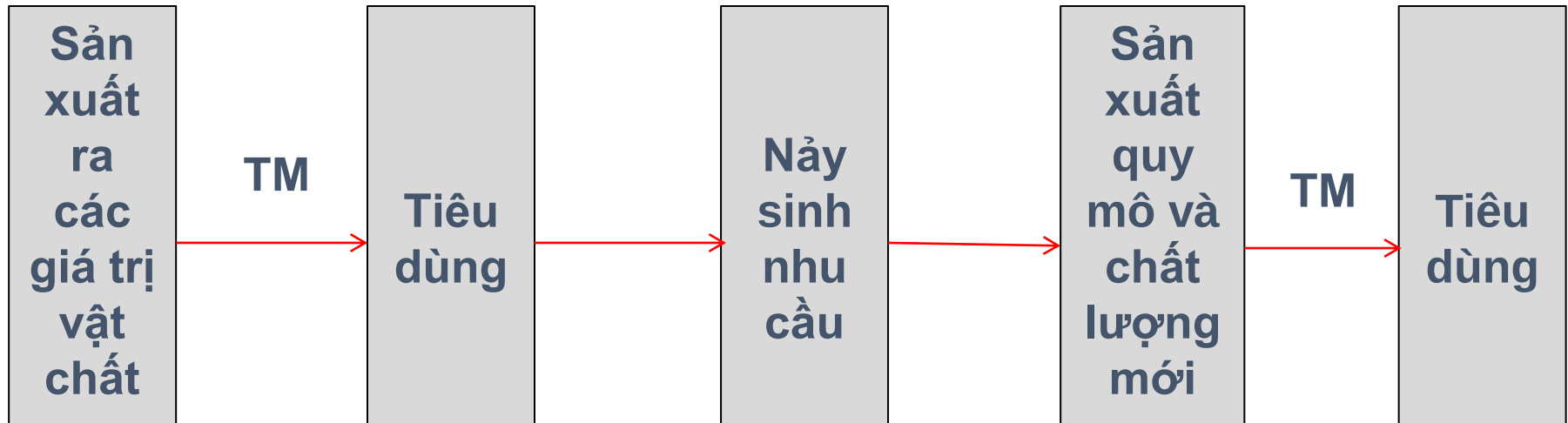


II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

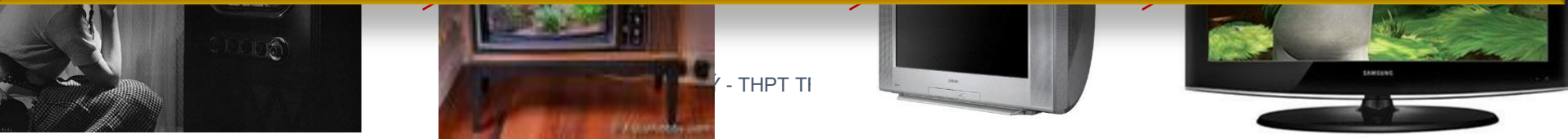
1. Vai trò

a) Vai trò

Nêu vai trò của ngành thương mại?



- Là khâu nối liền sản xuất và tiêu dùng
- Điều tiết sản xuất
- Hướng dẫn tiêu dùng



II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

1. Khái niệm

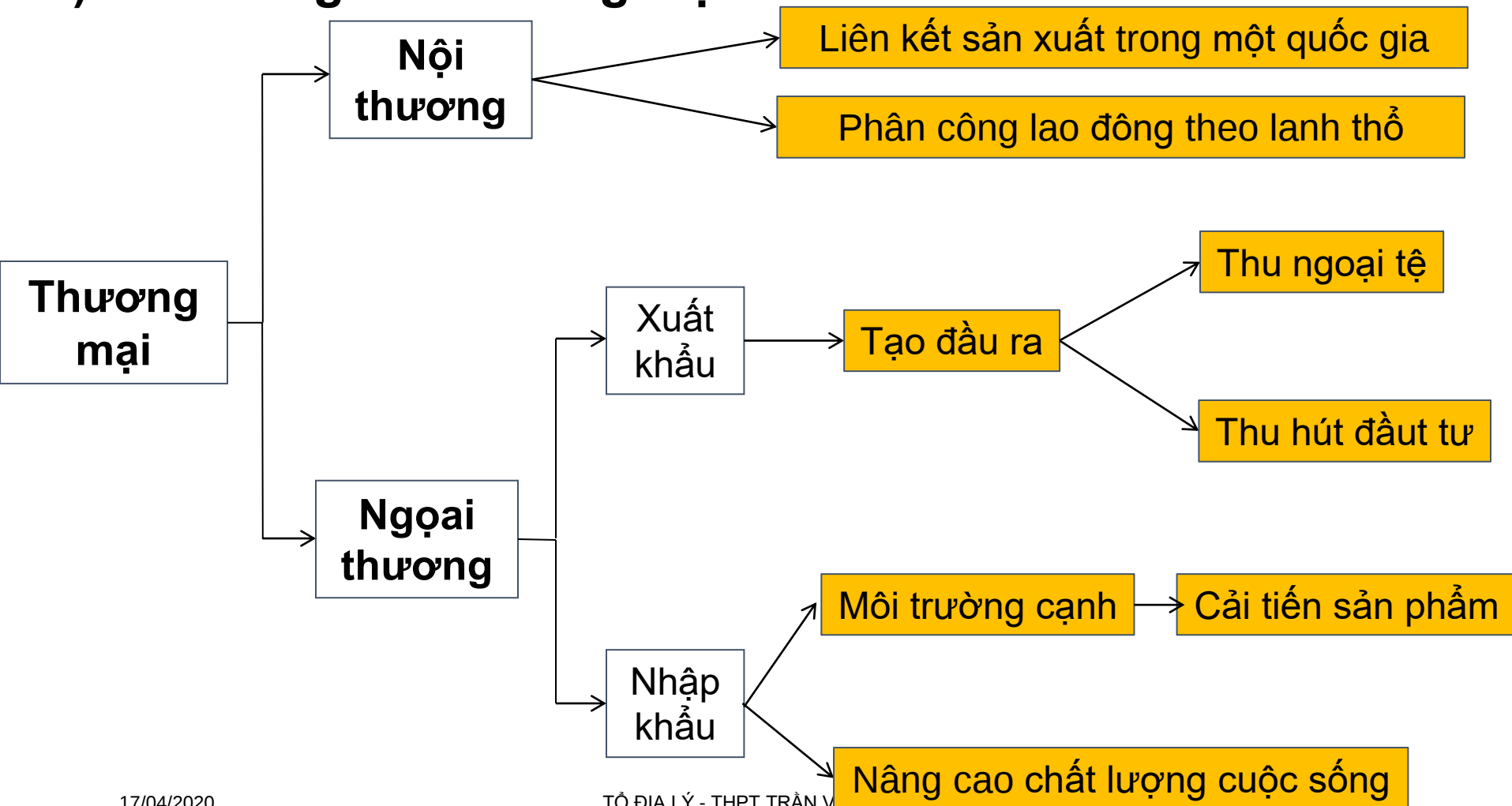
b) cơ cấu ngành thương mại



II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

1. Khái niệm

b) cơ cấu ngành thương mại



II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu

Hoàn thành nội dung sau:

Trả lời các câu hỏi :



**Cán cân xuất nhập khẩu là gì?
Biểu hiện?**

Có phải Xuất siêu luôn biểu hiện tình trạng tốt , Nhập siêu luôn biểu hiện tình trạng xấu của nền kinh tế? Tại sao?

Hoàn thành bảng :

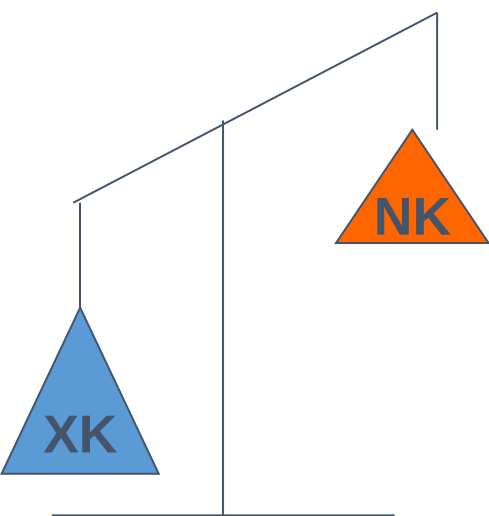
	Hàng xuất Khẩu	Hàng nhập khẩu
Các nước phát triển		
Các nước đang phát triển		

II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

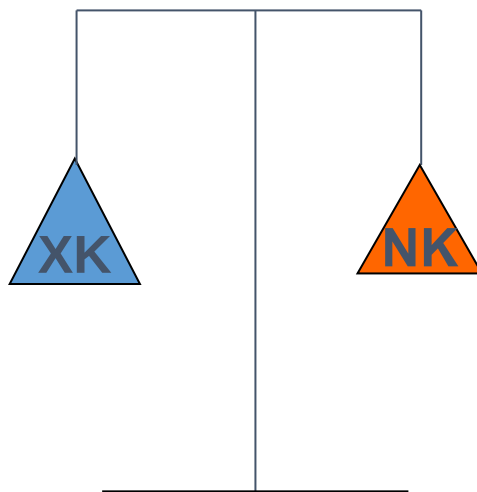
2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu

a) Cán cân xuất nhập khẩu

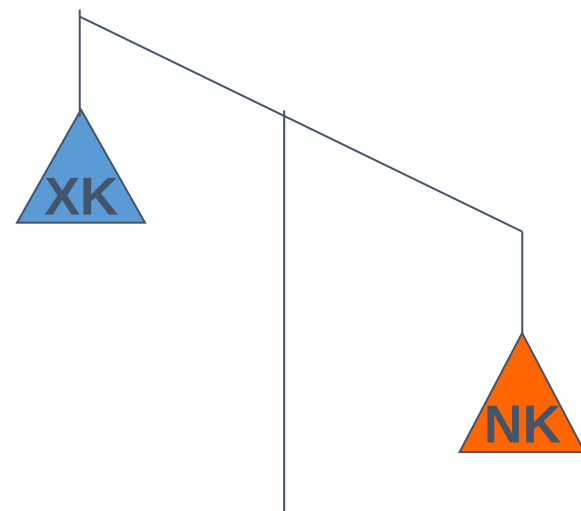
Là quan hệ so sánh giữa hàng xuất khẩu và hàng nhập khẩu.



$XK > NK$: Xuất siêu



$XK = NK$: Cân bằng



$XK < NK$: Nhập siêu

II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu.

a) **Cán cân xuất nhập khẩu**

Cán cân xuất nhập khẩu = giá trị xuất khẩu – giá trị nhập khẩu

ví dụ 1:

Nhật Bản (2004): XK: 565.6 tỉ USD

NK: 454.5 tỉ USD



+ 111,1 tỉ USD

ví dụ 2:

Việt Nam (1992): XK: 2.580,7 triệu USD

NK: 2.540,4 triệu USD



+40,3 triệu USD

Việt Nam (2011): XK: 96.905,7 triệu USD

NK: 106.749,9 triệu USD



-9.844,2 triệu USD

II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu.

b) Cơ cấu xuất nhập khẩu

	Hàng xuất khẩu	Hàng nhập khẩu
Các nước phát triển	Máy móc, công cụ, thiết bị toàn bộ...	Khoáng sản, nguyên liệu, nhiên liệu.
Các nước đang phát triển	Nguyên liệu chưa qua chế biến, cây công nghiệp, khoáng sản, lâm sản	Máy móc, thiết bị toàn bộ...

II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu.

b) Cơ cấu xuất nhập khẩu

Các nước đang phát triển



Mặc
hàng
xuất
khẩu



TRẦN VĂN GIÀU

II. NGÀNH THƯƠNG MẠI

2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu.

b) Cơ cấu xuất nhập khẩu

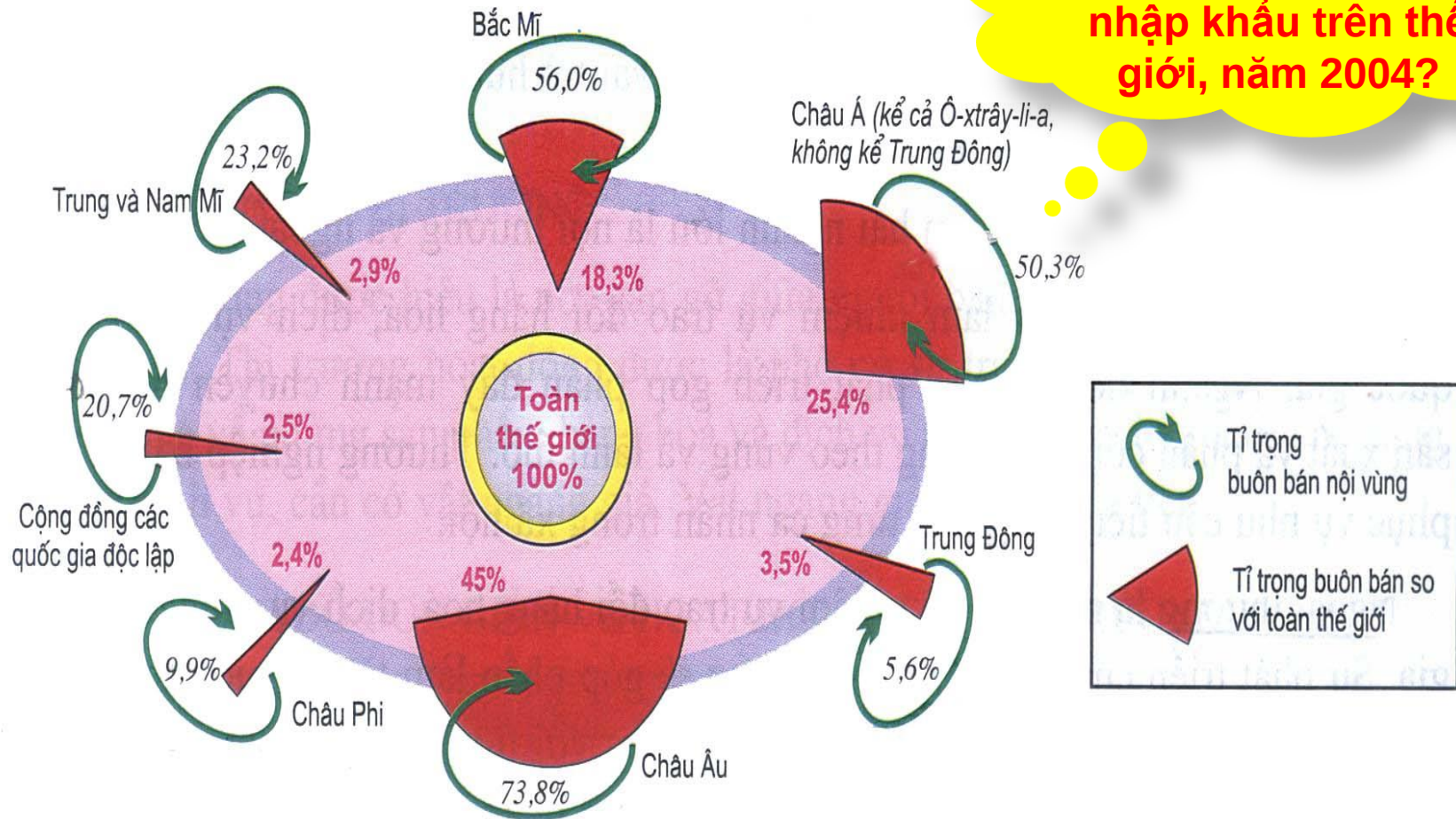
Các nước đang phát triển



Mặc
hàng
Nhập
khẩu



III. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Hình 40 – Tỉ trọng buôn bán hàng hoá giữa các vùng và bên trong các vùng, năm 2004 (theo WTO)

III. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Bảng 40.1: Giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa của một số nước năm 2004 (Đơn vị: tỉ USD)

Nhận xét tình hình xuất nhập khẩu một số nước có nền ngoại thương phát triển, năm 2001?

STT	Nước	Tổng số	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Cân cân XNK
1	Hoa Kỳ	2345,4	819,0	1526,4	-707,4
2	CHLB Đức	1632,3	914,8	717,1	+197,3
3	Nhật Bản	1020,0	565,6	454,5	+111,0
4	Pháp	915,1	451,0	464,1	-13,1
5	Anh	807,6	345,6	462,0	-116,4
6	Canada	597,8	322,0	275,8	+46,2
7	Trung Quốc (kể cả Hong-Kong)	1693,3	858,9	834,4	+24,5
8	Italia	695,0	346,0	349,0	+3,0

III. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nêu đặc điểm
thị trường thế
giới?

Liên minh
Châu Âu
EU



Hiệp hội
các quốc
gia ĐNA
(ASEAN)



Diễn đàn
hợp tác
kinh tế
châu-Á
TBD
(APEC)



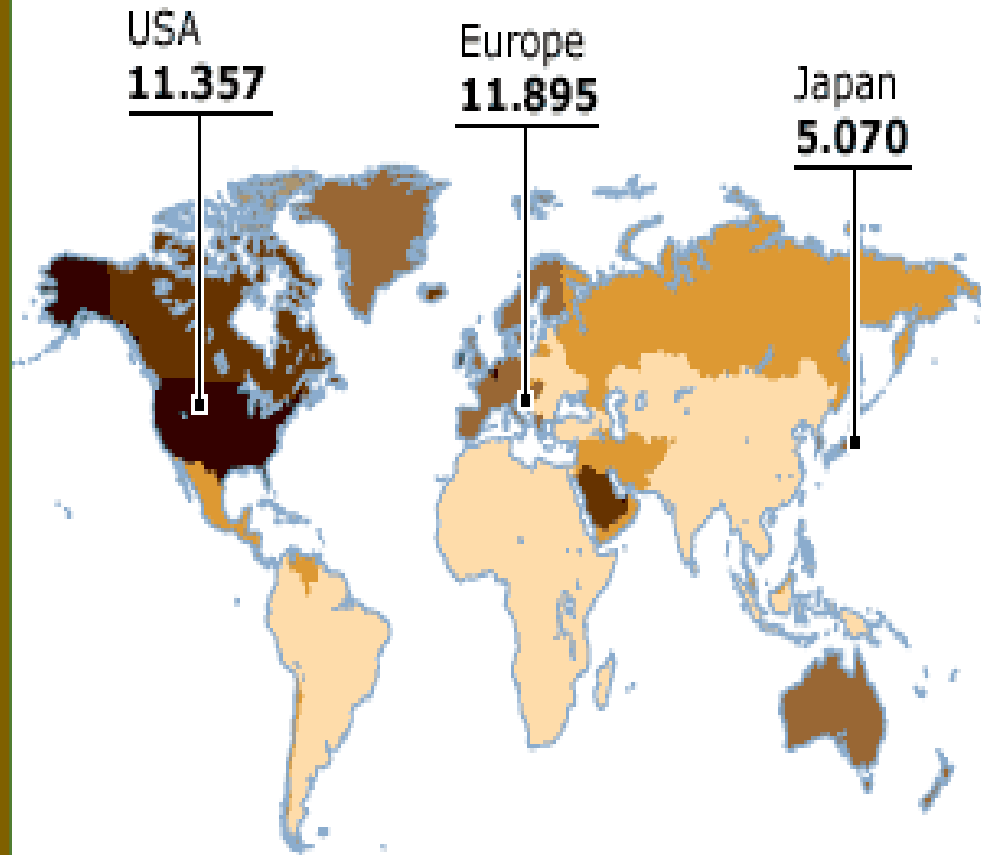
III. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



III. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Khối lượng buôn bán trên toàn thế giới liên tục tăng trong những năm qua.
- Ba trung tâm buôn bán lớn nhất thế giới là Hoa Kỳ, Tây Âu, Nhật Bản.
- Các cường quốc về xuất nhập khẩu như Hoa Kỳ, Nhật Bản, CHLB Đức, Anh, Pháp là những nước có ngoại tệ mạnh.

WORLD OIL CONSUMPTION AND IMPORTS 2002

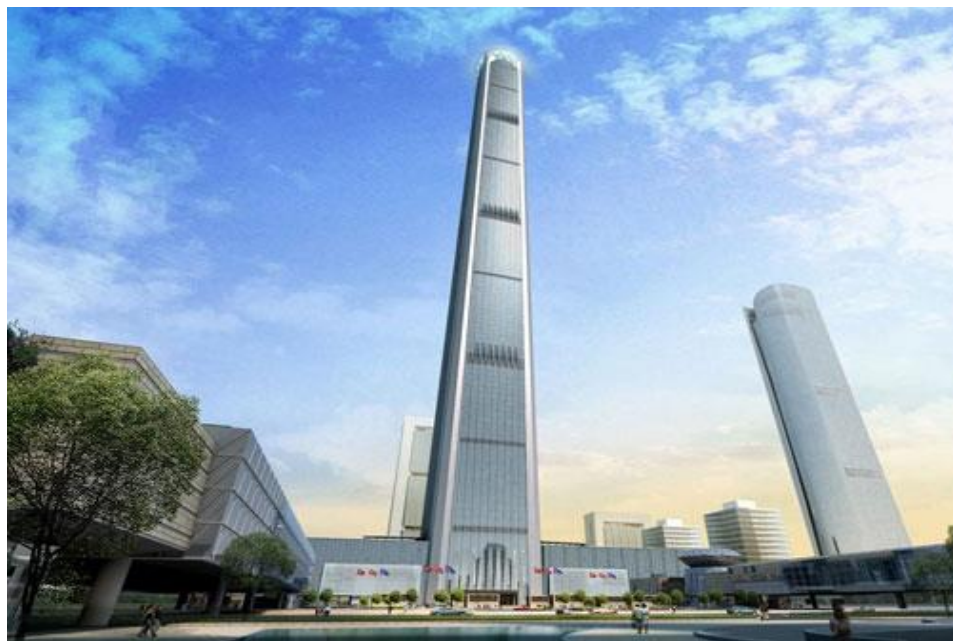


Imports: Million barrels a day

Consumption: Tonnes per capita

0-0.75 0.75-1.5 1.5-2.25 2.25-3.0 3.0+

III. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Trung tâm TM dubai

Trung tâm TM New South China

Maylaixia

**TẠM BIỆT CÁC EM,
HẸN GẶP LẠI
Ở TIẾT HỌC SAU.**

